

TRƯỜNG TRUNG CẤP ASEAN
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC ASEAN

SỔ GỐC CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Chương trình đào tạo bồi dưỡng: Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản

Thời gian đào tạo, bồi dưỡng: từ ngày tháng năm 2026 đến ngày tháng năm 2026

Hội đồng thi: Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học ASEAN - Khóa thi ngày 29/03/2026

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 643/QĐ-SGDĐT, ngày 06 tháng 04 năm 2026 của Sở GD&ĐT thành phố Đà Nẵng

TT	HỌ VÀ TÊN NGƯỜI HỌC	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	SỐ HIỆU CHỨNG CHỈ	SỐ VÀO SỐ	NGƯỜI NHẬN CHỨNG CHỈ <i>(Ký ghi rõ họ tên)</i>	GHI CHÚ
1	Trần Thị Kim Châu	23/06/1990	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215014	0001/2026		
2	Nguyễn Văn Dũng	12/12/2001	Đà Nẵng	Nam	Kinh	C 00215015	0002/2026		
3	Hồ Thị Lệ Hằng	16/08/1990	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	C 00215016	0003/2026		
4	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	01/08/1991	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215017	0004/2026		
5	Lê Thị Mỹ Hạnh	10/03/1993	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215018	0005/2026		
6	Nguyễn Thị Hạnh	25/02/1974	Quảng Trị	Nữ	Kinh	C 00215019	0006/2026		
7	Nguyễn Thị Hạnh	20/03/1991	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	C 00215020	0007/2026		
8	Nguyễn Thị Thanh Hào	10/02/1980	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	C 00215021	0008/2026		
9	Bùi Thị Thu Hiền	04/10/1984	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215022	0009/2026		

TT	HỌ VÀ TÊN NGƯỜI HỌC	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	SỐ HIỆU CHỨNG CHỈ	SỐ VÀO SỔ	NGƯỜI NHẬN CHỨNG CHỈ (Ký ghi rõ họ tên)	GHI CHÚ
10	Tăng Thị Hoa	28/09/1990	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215023	0010/2026		
11	Trần Thị Hoà	15/08/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	C 00215024	0011/2026		
12	Lương Thị Hồng	20/04/1982	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	C 00215025	0012/2026		
13	Nguyễn Thị Kim Huệ	04/05/1994	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215026	0013/2026		
14	Bùi Thị Huệ	10/03/1983	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215027	0014/2026		
15	Nguyễn Thị Thanh Huyền	23/09/1986	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215028	0015/2026		
16	Nguyễn Thị Ngạn Khoa	20/07/1983	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	C 00215029	0016/2026		
17	Ngô Thị Lại	18/02/1989	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	C 00215030	0017/2026		
18	Trình Thị Lê	01/10/1990	Quảng Nam	Nam	Kinh	C 00215031	0018/2026		
19	Dương Thị Thuý Liễu	17/02/1995	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215032	0019/2026		
20	Nguyễn Thị Phương Loan	30/03/1982	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215033	0020/2026		
21	Hồ Thị Lợi	05/07/1994	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	C 00215034	0021/2026		
22	Nguyễn Ích Hoàng Long	03/12/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	C 00215035	0022/2026		
23	Nguyễn Lê Hải Nam	09/03/2004	Bình Thuận	Nam	Kinh	C 00215036	0023/2026		

TT	HỌ VÀ TÊN NGƯỜI HỌC	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	SỐ HIỆU CHỨNG CHỈ	SỐ VÀO SỐ	NGƯỜI NHẬN CHỨNG CHỈ (Ký ghi rõ họ tên)	GHI CHÚ
24	Vương Thị Nga	10/10/1988	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215037	0024/2026		
25	Võ Thị Hằng Nga	30/08/1989	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	C 00215038	0025/2026		
26	Nguyễn Thị Ngân	25/01/1990	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215039	0026/2026		
27	Đào Thị Nghĩa	22/10/1975	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	C 00215040	0027/2026		
28	Võ Trần Bảo Ngọc	03/10/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	C 00215041	0028/2026		
29	Bùi Thị Ngọc	03/05/1992	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	C 00215042	0029/2026		
30	Trần Duy Nhất	24/10/1985	Đà Nẵng	Nam	Kinh	C 00215043	0030/2026		
31	Lưu Thị Thuận Nhi	17/05/1997	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215044	0031/2026		
32	Nguyễn Thị Thanh Sáng	05/10/1998	Kon Tum	Nữ	Kinh	C 00215045	0032/2026		
33	Trần Thị Sương	16/06/1990	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215046	0033/2026		
34	Đoàn Thị Tâm	19/01/1990	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215047	0034/2026		
35	Lê Thị Tâm	24/11/1987	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215048	0035/2026		
36	Trần Thị Thân	01/03/1989	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215049	0036/2026		
37	Ngô Thị Xuân Thảo	13/11/1985	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215050	0037/2026		

TT	HỌ VÀ TÊN NGƯỜI HỌC	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	SỐ HIỆU CHỨNG CHỈ	SỐ VÀO SỐ	NGƯỜI NHẬN CHỨNG CHỈ (Ký ghi rõ họ tên)	GHI CHÚ
38	Đỗ Thị Hoà Thương	20/01/1992	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215051	0038/2026		
39	Võ Thị Thanh Thuý	17/01/1983	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	C 00215052	0039/2026		
40	Nguyễn Thị Thuý	10/09/1991	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	C 00215053	0040/2026		
41	Nguyễn Tăng Thuý Trang	05/02/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	C 00215054	0041/2026		
42	Hoàng Anh Tuấn	21/06/1994	Đà Nẵng	Nam	Kinh	C 00215055	0042/2026		
43	Nguyễn Lê Khánh Vân	18/10/1991	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	C 00215056	0043/2026		
44	Vi Châu Vương	27/01/2000	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	C 00215057	0044/2026		
45	Nguyễn Lê Tường Vy	20/05/1987	Quảng Nam	Nữ	Kinh	C 00215058	0045/2026		

Danh sách này có: 45 thí sinh